

CHÍNH PHỦ
Số: 01/2000/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 1 năm 2000

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Ban hành quy chế phát hành trái phiếu Chính phủ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 20 tháng 3 năm 1996;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước số 06/QH10 ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo nghị định này Quy chế phát hành trái phiếu của Chính phủ.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Nghị định số 72/CP ngày 26 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ.

Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

QUY CHẾ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Nghị định số 01/2000/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2000 Chính phủ)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phát hành trái phiếu Chính phủ và các vấn đề có liên quan đến trái phiếu Chính phủ trên nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trái phiếu Chính phủ là một loại chứng khoán, do Bộ Tài chính phát hành, có thời hạn, có mệnh giá, có lãi, xác nhận nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ đối với người sở hữu trái phiếu.
2. Phát hành trái phiếu là việc bán trái phiếu Chính phủ cho các cá nhân, tổ chức.
3. Bán lẻ qua hệ thống Kho bạc Nhà nước là việc các đơn vị Kho bạc Nhà nước bán trái phiếu trực tiếp cho người mua.
4. Đấu thầu trái phiếu Chính phủ là việc bán trái phiếu cho các tổ chức, cá nhân tham gia đấu thầu, đáp ứng đủ các yêu cầu của Bộ Tài chính và có mức lãi suất đặt thầu thấp nhất.
5. Đại lý phát hành là việc các tổ chức được phép làm đại lý phát hành trái phiếu thoả thuận với Bộ Tài chính nhận bán trái phiếu chính phủ. Trường hợp không bán hết, tổ chức đại lý được trả lại cho Bộ Tài chính số trái phiếu còn lại.
6. Bảo lãnh phát hành là việc tổ chức bảo lãnh giúp Bộ Tài chính thực hiện các thủ tục trước khi phát hành trái phiếu Chính phủ ra thị trường, nhận mua trái phiếu Chính phủ để bán lại hoặc mua số trái phiếu Chính phủ còn lại chưa được phân phối hết.
7. Lưu ký trái phiếu Chính phủ là việc tổ chức được phép lưu giữ, bảo quản trái phiếu Chính phủ của khách hàng và giúp khách hàng thực hiện các quyền đối với trái phiếu của chính phủ.
8. Đại lý thanh toán trái phiếu Chính phủ là việc các tổ chức được Bộ Tài chính uỷ quyền thực hiện thanh toán gốc, lãi trái phiếu Chính phủ khi đến hạn.
9. Cầm cố là việc chủ sở hữu trái phiếu Chính phủ giao trái phiếu của mình cho một cá nhân hoặc tổ chức để bảo đảm nghĩa vụ dân sự.

Điều 3. Các loại trái phiếu Chính phủ

1. Tín phiếu kho bạc là loại trái phiếu Chính phủ có thời hạn dưới 1 năm, phát hành với mục đích bù đắp thiếu hụt tạm thời của ngân sách Nhà nước và tạo thêm công cụ cho thị trường tiền tệ.
2. Trái phiếu kho bạc là loại trái phiếu Chính phủ có thời hạn từ 1 năm trở lên được phát hành với mục đích huy động vốn theo kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm đã được Quốc hội phê duyệt.
3. Trái phiếu đầu tư là loại trái phiếu Chính phủ có thời hạn từ 1 năm trở lên, bao gồm các loại sau:
 - a) Trái phiếu huy động vốn cho từng công trình cụ thể thuộc diện ngân sách nhà nước đầu tư, nằm trong kế hoạch đầu tư đã được Chính phủ phê duyệt nhưng chưa được bố trí vốn trong năm kế hoạch;
 - b) Trái phiếu huy động vốn cho Quỹ hỗ trợ phát triển theo kế hoạch tín dụng đầu tư phát triển hàng năm được chính phủ phê duyệt.

Điều 4. Phát hành trái phiếu

1. Trái phiếu chính phủ được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ. Việc phát hành trái phiếu bằng ngoại tệ chỉ áp dụng cho những dự án đầu tư có nhu cầu huy động vốn bằng ngoại tệ; Bộ

Tài chính xây dựng phương án phảithành cụ thể trình Thủ tướng chính phủ quyết định.

2.Trái phiếu Chính phủ phát hành dưới dạng chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ, có ghitên hoặc không ghi tên.

3.Mệnh giá trái phiếu Chính phủ được quy định như sau:

a)Đối với trái phiếu phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam, mệnh giá tốithiểu là 100.000 đồng, mệnh giá cụ thể do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định;

b)Đối với trái phiếu phát hành và thanh toán bằng ngoại tệ, Bộ trưởng Bộ Tàichính quy định cụ thể cho từng đợt phát hành.

4.Việc phát hành các loại trái phiếu Chính phủ được thực hiện theo từng đợt. BộTài chính quyết định phương thức phát hành, đối tượng phát hành, mức phát hành,mệnh giá, kỳ hạn, lãi suất, các quy định về thanh toán gốc, lãi trái phiếu. Trướcmỗi đợt phát hành trái phiếu, Bộ Tài chính công bố những quy định cụ thể trêncác phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 5.Đối tượng được tham gia mua trái phiếu Chính phủ là các tổ chức, cá nhân ViệtNam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, các tổ chức, cá nhân nước ngoài làmviệc và sinh sống hợp pháp tại Việt Nam. Đối với các tổ chức của Việt Nam khôngđược dùng nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để mua trái phiếu Chính Phủ.

Điều 6.Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu Chính phủ

1.Được chính phủ bảo đảm thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi trái phiếu khiđến hạn

2.Được dùng trái phiếu để bán, tặng, cho, để lại thừa kế hoặc cầm cố.

3.Các đối tượng là cá nhân được miễn thuế thu nhập đối với khoản thu nhập bằngtrái phiếu.

Điều 7.Trái phiếu Chính phủ không được dùng để thay thế tiền trong lưu thông và thựchiện các nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước.

Điều 8.Chủ sở hữu trái phiếu Chính phủ được lưu ký trái phiếu tại các tổ chức đượcphép lưu ký chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc được gửi tạikho bạc nhà nước để bảo quản.

Điều 9.Trái phiếu chính phủ có thời hạn từ 1 năm trở lên được niêm yết, giao dịch tạithị trường giao dịch chứng khoán tập trung (Trung tâm Giao dịch chứng khoán, Sôgiao dịch chứng khoán).Việc niêm yết và giao dịch trái phiếu được thực hiệntheo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 10.Chủ sở hữu trái phiếu Chính phủ có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản tờ trái phiếucủa mình. Những tờ trái phiếu làm giả hoặc bị rách nát, hư hỏng, không còn giữđược hình dạng, nội dung sẽ không được thanh toán. Bộ Tài chính hướng dẫn cặthể các trường hợp trái phiếu Chính phủ không có giá trị thanh toán.

Điều 11. Mất, thất lạc trái phiếu Chính phủ

1. Trái phiếu không ghi tên bị mất hoặc thất lạc không được thanh toán.
2. Trái phiếu có ghi tên bị mất hoặc thất lạc, nếu người làm mất trái phiếu chứng minh được quyền sở hữu trái phiếu của mình và trái phiếu đó chưa bị lợi dụng thanh toán sẽ được cơ quan phát hành giải quyết thanh toán khi đến hạn.

Điều 12. Mọi hành vi lợi dụng, phá hoại trái phiếu hoặc làm giả trái phiếu đều bị xử lý theo pháp luật.

CHƯƠNG II

CÁC LOẠI TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

Mục I. Tín phiếu kho bạc

Điều 13. Tín phiếu kho bạc được phát hành dưới hình thức đấu thầu qua Ngân hàng Nhà nước.

Khối lượng và lãi suất tín phiếu kho bạc hình thành qua kết quả đấu thầu.

Ngân hàng Nhà nước làm đại lý cho Bộ Tài chính trong việc phát hành, thanh toán tín phiếu kho bạc trúng thầu và được hưởng phí do Bộ Tài chính quy định.

Điều 14. Các đối tượng được tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc.

1. Các tổ chức ngân hàng hoạt động tại Việt Nam bao gồm ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng đầu tư, ngân hàng chính sách, ngân hàng hợp tác, ngân hàng liên doanh, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các loại hình ngân hàng khác hoạt động theo luật các tổ chức tín dụng.
2. Các công ty tài chính, công ty bảo hiểm, quỹ bảo hiểm, quỹ đầu tư hoạt động tại Việt Nam.

Điều 15. Tín phiếu kho bạc được mua, bán trên thị trường tiền tệ hoặc chiết khấu tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm tổ chức quản lý, điều hành thị trường tín phiếu kho bạc.

Điều 16. Toàn bộ khoản vay từ tín phiếu kho bạc tập trung vào ngân sách Trung ương.

Ngân sách Trung ương bảo đảm nguồn thanh toán tín phiếu kho bạc khi đến hạn.

Điều 17. Bộ Tài chính thỏa thuận với ngân hàng Nhà nước ban hành quy chế tổ chức đấu thầu tín phiếu kho bạc, các văn bản quy định việc điều hành thị trường tín phiếu kho bạc.

Mục II. Trái phiếu kho bạc

Điều 18. Các phương thức phát hành trái phiếu kho bạc

1. Bán lẻ qua hệ thống kho bạc Nhà nước:
 - a) Kho bạc Nhà nước bán trái phiếu trực tiếp cho các đối tượng;
 - b) Trái phiếu bán lẻ qua hệ thống kho bạc Nhà nước được phát hành theo phương thức chiết khấu hoặc ngang mệnh giá.